

# Tham Khảo Nhanh HTML & CSS

Elements, selectors, flexbox, grid, responsive

## Cấu Trúc HTML

```
<!DOCTYPE html>
<html lang="en">
<head>
<meta charset="UTF-8">
<meta name="viewport"
  content="width=device-width, initial-scale=1.0">
<title>Page Title</title>
<link rel="stylesheet" href="style.css">
</head>
<body>
<h1>Hello World</h1>
<script src="app.js"></script>
</body>
</html>
```

## Các Phần Tử Phổ Biến

### Văn Bản & Tiêu Đề

```
<h1>Heading 1</h1> ... <h6>Heading 6</h6>
<p>Paragraph text</p>
<strong>Bold</strong> <em>Italic</em>
<br> <!-- line break -->
<hr> <!-- horizontal rule -->
```

### Links & Hình Ảnh

```
<a href="https://example.com">Link text</a>
<a href="#section">Anchor link</a>

```

### Danh Sách

```
<ul>
<li>Item</li>
</ul>
<ol>
<li>First</li>
</ol>
```

## Forms

### Loại Input

```
<form action="/submit" method="POST">
<input type="text" name="user"
  placeholder="Name" required>
<input type="email" name="email">
<input type="password" name="pw">
<input type="number" min="0" max="100">
<input type="checkbox" name="agree">
<input type="radio" name="size" value="M">
<button type="submit">Send</button>
</form>
```

### Select & Textarea

```
<select name="color">
<option value="r">Red</option>
<option value="g" selected>Green</option>
</select>
<textarea name="msg" rows="4"
  cols="30"></textarea>
```

## HTML Ngữ Nghĩa

<b>&lt;header&gt;</b>	Nội dung giới thiệu hoặc container điều hướng
<b>&lt;nav&gt;</b>	Các liên kết điều hướng
<b>&lt;main&gt;</b>	Nội dung chính của trang (một lần mỗi trang)
<b>&lt;section&gt;</b>	Nhóm nội dung theo chủ đề
<b>&lt;article&gt;</b>	Nội dung tự đứng vững
<b>&lt;aside&gt;</b>	Sidebar hoặc nội dung bên lề
<b>&lt;footer&gt;</b>	Phần chân cho section hoặc trang
<b>&lt;figure&gt;</b>	Hình ảnh/biểu đồ có chú thích
<b>&lt;figcaption&gt;</b>	Chú thích cho <figure>

## Selectors CSS

### Selectors Cơ Bản

<b>element</b>	<b>p { }</b> — tất cả phần tử <p>
<b>.class</b>	<b>.card { }</b> — selector class
<b>#id</b>	<b>#main { }</b> — selector id
<b>*</b>	Selector toàn thể (tất cả phần tử)

### Combinators

<b>A B</b>	Con cháu (B bên trong A)
<b>A &gt; B</b>	Chỉ con trực tiếp
<b>A + B</b>	Anh em liền kề (B ngay sau A)
<b>A ~ B</b>	Anh em chung (B sau A)

### Pseudo-classes

<b>:hover</b>	Chuột di qua phần tử
<b>:focus</b>	Phần tử có focus
<b>:first-child</b>	Con đầu tiên của cha
<b>:nth-child(n)</b>	Con thứ n (2n = chẵn, odd = lẻ)

## Box Model

```
.box {
  margin: 10px; /* outside */
  border: 1px solid #333; /* edge */
  padding: 15px; /* inside */
  width: 200px;
  box-sizing: border-box; /* include pad+border */
}
```

## Cú Pháp Rút Gọn

<b>margin: 10px</b>	Tất cả các cạnh
<b>margin: 10px 20px</b>	Trên/dưới   trái/phải
<b>margin: 10px 20px 15px</b>	Trên   trái/phải   dưới
<b>margin: 10px 20px 15px 5px</b>	Trên   phải   dưới   trái

## Flexbox

### Container

```
.flex-container {
  display: flex;
  flex-direction: row; /* row | column */
  justify-content: center; /* main axis */
  align-items: center; /* cross axis */
  gap: 10px;
  flex-wrap: wrap;
}
```

### Thuộc Tính Item

<b>flex: 1</b>	Mở rộng để lấp đầy không gian có sẵn
<b>flex-grow: 2</b>	Tỷ lệ mở rộng so với anh em
<b>flex-shrink: 0</b>	Không thu nhỏ dưới kích thước cơ sở
<b>flex-basis: 200px</b>	Kích thước ban đầu trước khi mở/thu
<b>align-self: flex-end</b>	Ghi đè căn chỉnh container
<b>order: -1</b>	Thứ tự hiển thị (mặc định 0)

## Grid

### Container

```
.grid {
  display: grid;
  grid-template-columns: 1fr 2fr 1fr;
  grid-template-rows: auto;
  gap: 10px;
}
```

### Đặt Vị Trí Item

```
.item {
  grid-column: 1 / 3; /* span col 1-2 */
  grid-row: 1 / 2;
}
/* shorthand: repeat, minmax */
grid-template-columns: repeat(3, 1fr);
grid-template-rows:
  repeat(auto-fit, minmax(200px, 1fr));
```

## Định Vị

<b>static</b>	Luồng mặc định (không có thuộc tính offset)
<b>relative</b>	Offset từ vị trí thông thường
<b>absolute</b>	Offset từ tổ tiên được định vị gần nhất
<b>fixed</b>	Offset từ viewport (giữ nguyên khi cuộn)
<b>sticky</b>	Relative đến ngưỡng cuộn, sau đó cố định

### Ví Dụ

```
.parent { position: relative; }
.child {
  position: absolute;
  top: 0; right: 0; /* top-right corner */
}
```

## Media Queries

```
/* Mobile-first: base styles for small screens */
.container { padding: 10px; }

@media (min-width: 768px) {
  .container { max-width: 720px; }
}

@media (min-width: 1024px) {
  .container { max-width: 960px; }
}
```

## Breakpoints Phổ Biến

<b>480px</b>	Điện thoại nhỏ
<b>768px</b>	Máy tính bảng
<b>1024px</b>	Máy tính nhỏ / tablet ngang
<b>1280px</b>	Máy tính để bàn